

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 14 tháng 7 năm 2017 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thu lý số: 182/2017/TLST – DS ngày 14/7/2017,

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành ngày 14 tháng 7 năm 2017 về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận của các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Bà **Lê Thị K**, sinh năm 1970

+ Địa chỉ: Ấp P, xã P, huyện P, tỉnh B.

- Bị đơn: Ông **Lê Việt H**, sinh năm 1963

Bà **Trần Thị H**, sinh năm 1964

+ Cùng địa chỉ: Ấp 19A, xã P, thị xã G, tỉnh B.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

+ Về thời gian nợ các bên thống nhất là 04/9/2015 (âm lịch).

+ Về số tiền nợ hui vốn các bên thống nhất là 132.000.000 đồng (bằng chữ: Một trăm ba mươi hai triệu đồng).

+ Buộc bà Trần Thị H và ông Lê Việt H trả cho bà Lê Thị K số tiền nợ hui vốn là 132.000.000 đồng.

+ Về lãi: Bà Lê Thị K yêu cầu tính lãi trong giai đoạn thi hành án.

+ Về hình thức trả: Các bên thống nhất ấn định trong giai đoạn thi hành án.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật hoặc có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành xong các khoản tiền hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất cơ

bản do Ngân hàng nhà nước quy định tương ứng với thời gian chưa thi hành án theo quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự.

+ Về án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch hòa giải thành là 3.300.000đ, buộc bà Trần Thị H và ông Lê Việt H mỗi người phải nộp là 825.000 đồng, buộc bà Lê Thị K nộp là 1.650.000 đồng, bà K đã dự nộp 3.300.000 đồng lai thu số 0008820, sau khi đối trừ bà K còn được nhận lại là 1.650.000 đồng tại Chi cục thi hành án dân sự thị xã Giá Rai.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bạc Liêu;
- VKSND thị xã Giá Rai;
- THA thị xã Giá Rai;
- Dương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lê Văn Thiêm

